TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 292/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố BT, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 428/2023/TLST-VDS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu*:

Bà **Lê Thị Bích M**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 599/C2 Khu phố M, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông **Trần Thế C**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 66, ấp CC, xã MT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M có 01 con chung tên Trần Lê Ngọc M, sinh ngày 19/4/2011. Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Bích M trực tiếp nuôi con chung. Ông Trần Thế C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Trần Thế C được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng

án phí số 0002122 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M có 01 con chung tên Trần Lê Ngọc M, sinh ngày 19/4/2011. Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Bích M trực tiếp nuôi con chung. Ông Trần Thế C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Trần Thế C được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Trần Thế C và bà Lê Thị Bích M phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002122 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã LM, h. GT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang